

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TH-THCS-THPT
NAM SÀI GÒN

Số: 32/KH-NSG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022.

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TH-THCS-THPT NAM SÀI GÒN GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

PHẦN THỨ NHẤT

PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I. Đặc điểm tình hình:

Được thành lập năm 1997, trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn cho đến nay đã gần 25 năm, được hình thành từ trường dân lập Nam Sài Gòn do chủ đầu tư khu Phú Mỹ Hưng xây dựng và khai thác trong 5 năm từ năm 1997 đến năm 2002, sau đó bàn giao lại cho UBND Thành phố Hồ Chí Minh theo như cam kết. UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã giao lại cho Sở Giáo dục và Đào tạo và trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn chính thức trở thành trường công lập tự chủ tài chính toàn phần trực thuộc Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh từ đó đến nay.

Trải qua hơn 20 năm hoạt động với mô hình chưa có tiền lệ trong cả nước, các thể hệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của trường không ngừng phấn đấu để xây dựng học hiệu và truyền thống cho trường, nhiều thế hệ học sinh đã thành đạt trong nhiều lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật...

Trường có khuôn viên rộng rãi với tổng diện tích đất khoảng 14.400m² ở học khu tiểu học và 22.800m² ở học khu trung học nằm cạnh nhau tại trung tâm khu Đô thị mới Nam Sài Gòn, với cây xanh, bóng mát, sân trường thoáng đãng, cơ sở hạ tầng khang trang, sạch đẹp và cơ sở vật chất hiện đại, đúng chuẩn.

Với truyền thống năng động, sáng tạo trường Nam Sài Gòn luôn lấy chất lượng phục vụ chăm sóc và giáo dục toàn diện học sinh làm mục tiêu phấn đấu và động lực cho việc phát triển bền vững của trường. Bốn trụ cột nhà trường tập trung nỗ lực xây dựng:

- Môi trường học đường an toàn và thân thiện;
- Chất lượng dịch vụ bán trú và đưa rước học sinh;

- Chất lượng giáo dục toàn diện của trường, trong đó, lấy chất lượng dạy học môn tiếng Anh làm mũi nhọn để tạo sự khác biệt.
- Chất lượng hoạt động giáo dục trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp và giáo dục kỹ năng sống.

Từ những năm đầu thực hiện đến nay, kết quả thu được qua từng năm đã chứng tỏ định hướng phát triển của trường xác định là đúng đắn:

1. Về phía học sinh

- ✓ Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh qua các năm có sự tăng trưởng đều;
- ✓ Tỷ lệ học sinh cuối cấp tốt nghiệp (lớp 5, lớp 9, lớp 12) luôn đạt 100%;
- ✓ Tỷ lệ học sinh lớp 12 đỗ đại học ở mức cao, ở những Đại học danh giá như RMIT, Fulbright Việt Nam,...
- ✓ Điểm chuẩn tuyển sinh vào lớp 10 cũng tăng dần qua nhiều năm; áp lực tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 của trường ngày càng tăng cho thấy sự tín nhiệm của cha mẹ học sinh đối với trường.

2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên

- ✓ Cán bộ, giáo viên của trường đạt trình độ từ đạt chuẩn trở lên, có 16/63 (25,4%) giáo viên trung học có trình độ thạc sỹ, 35/41 (85,4%) cán bộ, giáo viên tiểu học có trình độ đại học trở lên, còn lại là đạt trình độ cao đẳng.
- ✓ Hầu hết giáo viên sử dụng hiệu quả CNTT vào dạy học như phần mềm K12Online (hệ thống quản lý dạy học), từng bước làm quen các thiết bị dạy học hiện đại như bảng tương tác. 100% giáo viên soạn và giảng bằng giáo án điện tử.
- ✓ Giáo viên biết xây dựng các tiết dạy học STEM, dạy học ngoài nhà trường và tích hợp liên môn trong dạy học. Đội ngũ luôn thương yêu, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong công việc, tận tâm với nghề nghiệp, trách nhiệm với học sinh của mình, tất cả cùng nỗ lực để xây dựng và giữ gìn uy tín của trường.
- ✓ Thu nhập của giáo viên trường nhìn chung cao hơn các trường công lập bình thường do các chính sách tự chủ của trường cũng thoáng hơn các trường công lập bình thường. Nhờ vậy, giáo viên an tâm công tác và trường cũng thu hút được nhiều giáo viên giỏi về trường công tác.

3. Về đội ngũ nhân viên

- ✓ Đội ngũ nhân viên của trường tương đối đông đảo với 90 người nhằm đáp ứng các yêu cầu chăm sóc và hỗ trợ hoạt động giáo dục của trường. Trong đó, đông nhất là lực lượng bảo mẫu có 44 nhân viên, thứ hai là lực lượng cấp dưỡng có 19 nhân viên, còn lại là các chức danh khác như học vụ, thư viện, thiết bị, tài vụ, y tế, giám thị,...

✓ Đội ngũ nhân viên cũng là những người có trình độ chuyên môn đạt chuẩn quy định; ngoài ra, còn được thường xuyên tập huấn nghiệp vụ theo yêu cầu mới do nhà trường đặt ra để nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc học sinh.

✓ Thu nhập của đội ngũ nhân viên cũng đảm bảo cuộc sống, giúp họ an tâm công tác và tận tâm, trách nhiệm hơn trong công việc.

4. Về quy mô biên chế trường lớp

4.1 Học sinh: số liệu năm học 2022-2023

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS hòa nhập	GHI CHÚ
		T.số	Nữ	Dân tộc			
1	5	225	94	1	45		
2	5	224	100	0	45		
3	5	225	98	0	45		
4	5	224	107	1	45		
5	6	269	130	5	45		
TiH	26	1167	529	9	45		
6	7	309	148	3	44.1	1	
7	7	268	126	2	38.3	1	
8	8	345	178	7	43.4	2	
9	7	307	142	9	43.9	0	
THCS	29	1229	594	21	42.4	4	
10	5	199	102	4	39.8	2	
11	4	148	82	8	37.0	0	
12	5	160	80	6	32.0	2	
THPT	14	507	264	18	36.2	4	
CHUNG	69	2.903	1.387	47	42.1	12	

4.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên: số liệu năm học 2022-2023

TT	Bộ môn	Giáo Viên		Đảng viên	Số giáo viên						
					Biên chế	Hợp đồng	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ					>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	GVCN	26	23	3	11	15	0	1	22	3	
2	Tiếng Anh	7	6	1	5	2	0	1	5	1	
3	Tin học	2	1	0	0	2	0	0	1	1	
4	Thể dục	2	0	0	0	2	0	0	2	0	
5	Mỹ thuật	1	1	0	0	1	0	0	0	1	
6	Âm nhạc	1	1	0	0	1	0	0	1	0	
7	CB phụ trách CM	1	1	1	1	0	0	0	1	0	
8	Phụ trách HĐ TN	1	1	1	1	0	0	0	1	0	
CB, GV tiểu học		41	34	6	18	23	0	2	33	6	
1	Toán	11	6	2	6	5	0	2	9	0	
2	Văn	12	8	4	8	4	0	6	6	0	
3	Ngoại ngữ	9	8	1	7	2	0	0	9	0	

TT	Bộ môn	Giáo Viên		Đảng viên	Số giáo viên						
					Biên chế	Hợp đồng	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ					>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
4	Vật lý	3	2	1	3	0	0	2	1	0	
5	Hóa học	4	2	0	3	0	1	0	4	0	
6	Sinh học	3	3	1	3	0	0	1	2	0	
7	Lịch sử	3	1	2	2	1	0	1	2	0	
8	Địa lý	3	3	1	2	0	1	0	3	0	
9	GDCD	2	2	1	1	1	0	2	0	0	
10	Thể dục	4	0	1	2	2	0	0	4	0	
11	GD ANQP	1	1	1	1	0	0	0	1	0	
12	Công nghệ	2	1	0	1	0	1	0	2	0	
13	Tin học	2	1	0	1	1	0	0	2	0	
14	Mỹ thuật	1	1	0	0	1	0	0	0	1	
15	Âm nhạc	1	1	0	0	1	0	0	0	1	
16	CBQL	2	0	2	2	0	0	2	0	0	
CB,GV trung học		63	40	17	42	18	3	16	45	2	
CB,GV toàn trường		104	74	23	60	41	3	18	78	8	

4.3. Đội ngũ nhân viên: số liệu năm học 2022-2023

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ban lãnh đạo	2	0	2	2	0	2	0	0	
2	Phụ trách CM	1	1	1	1	0	0	1	0	
3	Phụ trách TN	1	1	1	1	0	0	1	0	
4	Phụ trách NS	1	0	1	1	0	0	0	1	
5	Kế toán	2	2	0	0	2	0	2	0	
6	Thủ quỹ	1	1	0	0	1	0	0	0	1
7	Thư viện	2	2	0	1	1	0	1	0	1
6	Học vụ	2	2	0	2	0	0	1	1	
7	Y tế	2	2	0	0	2	0	0	0	2
8	Bảo vệ	6	0	0	0	5+1	0	0	0	6
9	Kỹ thuật	2	0	0	0	2	0	0	0	2
10	Bảo mẫu	44	44	0	0	41+3	0	0	0	44
11	Cấp dưỡng	19	15	0	0	17+2	0	0	0	19
12	Giám thị	3	1	0	0	2+1	0	3	0	
13	Thiết bị	2	0	1	0	2	0	1	0	1
14	Môi trường	2	0	0	0	2	0	0	0	2
Cộng		88	69	2	4	77+7	0	8	2	78

5. Về lĩnh vực tài chính

Hoạt động tài chính của nhà trường dựa trên nguồn kinh phí do cha mẹ học sinh đóng góp: từ học phí công lập theo quy định và các khoản thu khác theo công văn 2987/SGDDĐT-KHTC ngày 23 tháng 8 năm 2022 và công văn 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21/3/2022 với mức thu học phí là 400.000 đồng/học sinh/tháng cấp tiểu học và 600.000 đồng/học sinh/tháng cấp trung học (mức học phí này từ năm 2002, đến nay đã 20 năm).

Để duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động với mức thu học phí không đổi trong 20 năm, nhiều thế hệ ban lãnh đạo và ban đại diện CMHS của trường đã thống nhất thỏa thuận thu khoản “hỗ trợ hoạt động giáo dục” theo nhu cầu của từng giai đoạn, đến năm học 2022-2023 này đã thống nhất mức thu “hỗ trợ hoạt động giáo dục” là 1.575.000 đồng/học sinh/tháng.

Ngoài ra, các khoản thu thỏa thuận khác như học phí buổi 2, giáo viên bản ngữ, tiền ăn bán trú, tiết học GD STEAM, KNS.... Số tiền vị chi mỗi học sinh phải đóng góp trong 1 tháng dao động trong khoảng từ 5.600.000 đồng đến dưới 6.000.000 đồng.

Tất cả các khoản thu đều được giải trình và thảo luận hết sức công khai, dân chủ với CMHS trên nguyên tắc thu đủ bù chi. Khi tất cả CMHS đều nhất trí mới thực hiện thu.

Kế hoạch chi tiêu của mỗi năm học cũng được nhà trường bàn bạc dân chủ và thông qua trong Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầu năm học và ban hành thành Quy chế Chi tiêu nội bộ của năm học đó.

Việc quản lý và sử dụng các khoản thu được đơn vị đảm bảo yêu cầu công khai dân chủ, minh bạch theo quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015. Và các hướng dẫn thu, sử dụng học phí và thu khác của Sở Giáo dục và Đào tạo cho từng năm học.

Đánh giá: việc thu chi tài chính của trường cũng còn một số khoản chưa có hành lang pháp lý, phụ thuộc rất lớn vào sự đồng thuận của CMHS trường, thiếu tính ổn định để có thể xây dựng những chiến lược phát triển mang tính lâu dài. Qua nhiều năm, nhà trường đã xây dựng Đề án tự chủ của trường trình Sở GDĐT và các Sở, Ngành liên quan với mong muốn được Hội đồng nhân dân Thành phố cho phép thu chung một mức cụ thể có tính pháp lý, không phải xin ý kiến đồng thuận của CMHS nữa.

II. Các vấn đề chiến lược:

1. Xây dựng mô hình tiên tiến, hiện đại và hội nhập, trở thành trường học thông minh đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của

Thành phố và đất nước; từng bước tiệm cận với mô hình các trường quốc tế trong khu vực Quận 7.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên của trường làm nền tảng nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục học sinh.

3. Xây dựng chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động trải nghiệm thật chất lượng và hiệu quả để hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại để nâng cao tính an toàn và hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục học sinh.

5. Đẩy mạnh truyền thông giáo dục nhằm tăng cường công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của trường đến từng CMHS để họ an tâm về những điều con em của họ thụ hưởng được từ nhà trường và có tương xứng với mức đóng góp của họ bỏ ra hay không.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mạng:

Trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn là cơ sở giáo dục phổ thông thu nhận học sinh sống trên địa bàn Thành phố, lân cận Quận 7 để chăm sóc, giáo dục và phát triển học vấn phổ thông hoàn thiện trên cơ sở văn hóa giáo dục hiện đại. Là mô hình nhà trường công lập tự chủ đảm bảo chi thường xuyên, tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực, phấn đấu ngang tầm quốc tế về tổ chức và đào tạo nhưng hoàn toàn Việt Nam và đậm bản sắc dân tộc.

2. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường:

- Năng động, sáng tạo, khát vọng vươn lên.
- Trung thực, trách nhiệm.
- Công bằng, minh bạch.
- Đoàn kết, nhân ái.

3. Tầm nhìn:

Giữ vững kết quả đạt được, từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện và chăm sóc cho học sinh dựa trên nền tảng chất lượng chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và

chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 nhằm mục tiêu: phát triển khả năng tự học, sáng tạo, trau dồi kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm và kỹ năng hòa nhập của học sinh sau khi được học tập môi trường giáo dục tiên tiến của trường.

4. Phương châm hành động

“Dân chủ, kỷ cương, công bằng, trách nhiệm”

PHẦN THỨ BA

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

A. Mục tiêu chung:

Trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn phấn đấu hiện nay và những năm tiếp theo phải thực hiện được các mục tiêu chiến lược sau:

- Xây dựng đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức chuẩn mực; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với nghề nghiệp, luôn hết mình vì sự tiến bộ của học sinh; xây dựng và bảo vệ uy tín của trường. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt Đức – Trí – Thể – Mỹ; chú trọng giáo dục các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, thích nghi với mọi hoàn cảnh; biết tôn trọng sự khác biệt, biết lắng nghe, có tư duy phản biện và bày tỏ chính kiến của mình.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ trang thiết bị hiện đại để đáp ứng nhu cầu dạy và học và chăm sóc học sinh; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Xây dựng trường tiên tiến, hiện đại theo hướng hội nhập khu vực và quốc tế có chất lượng giáo dục cao, trở thành một trong những trường phổ thông nhiều cấp học hoạt động theo cơ chế tự chủ đảm bảo chi thường xuyên hàng đầu của thành phố.

B. Mục tiêu cụ thể:

I. Tổ chức và quản lý nhà trường:

1. Lớp học:

a) Cấp tiểu học: mỗi khối 5 lớp với sĩ số mỗi lớp trước mắt 45 học sinh, phấn đấu còn 30 học sinh/lớp.

b) Cấp trung học cơ sở: mỗi khối 7 lớp với sĩ số mỗi lớp trước mắt 45 học sinh, phần đầu còn 30 học sinh/lớp.

c) Cấp trung học phổ thông: mỗi khối 5 lớp với sĩ số mỗi lớp trước mắt 45 học sinh, phần đầu còn 35 học sinh/lớp.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Giao quyền chủ động cho tổ chuyên môn, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học theo chương trình phổ thông hiện hành và theo định hướng đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

b) Xây dựng Tổ hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp thật năng động, sáng tạo; chủ động xây dựng kế hoạch công tác phù hợp với kế hoạch chuyên môn dạy học nhằm phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh.

c) Lập kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên và tổ bộ môn, đạt và vượt các quy định về chuẩn nghề nghiệp.

3. Hành chính, văn phòng:

a) Đổi mới phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả nhằm thực hiện và phục vụ tốt các hoạt động của nhà trường.

b) Quản lý hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường theo quy định và định hướng số hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa nhằm cải cách hành chính.

4. Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; hoạt động có kế hoạch, sự phối hợp nhịp nhàng, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương trong công tác của nhà trường.

5. Chi bộ Đảng trong nhà trường được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có nhiều đóng góp thiết thực cho hoạt động xã hội của địa phương.

II. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

1. Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị; được cấp quản lý giáo dục trực tiếp xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng có tinh thần mạnh dạn đổi mới, dám nghĩ, biết làm và nhận trách nhiệm; biết xây dựng được các kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn; có năng lực tập hợp quần chúng và năng lực vận động xã hội hóa.

2. Có đủ giáo viên các bộ môn đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định, trong đó ít nhất 40% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; có 100% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học; hiểu biết và vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thường xuyên hướng dẫn học sinh vận dụng được kiến thức chuyên môn vào việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

3. 100% giáo viên đạt trình độ chứng chỉ A ngoại ngữ Anh, trong đó có ít nhất 20% đạt trình độ chứng chỉ B ngoại ngữ Anh; 100% giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ C1 (đối với cấp THPT).

100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và học tập nâng cao trình độ;

100% giáo viên có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng và thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học; có khả năng hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn cuộc sống; có khả năng giao tiếp với các đồng nghiệp trong nước và quốc tế để trao đổi về chuyên môn; có kiến thức về các kỹ năng sống cần thiết để hỗ trợ các lực lượng trong và ngoài nhà trường giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

4. Có đủ nhân viên phụ trách thư viện, thư viện điện tử, phòng giới thiệu sách, phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học, phòng vi tính,... được đào tạo hoặc bồi dưỡng đủ năng lực nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

III. Chất lượng giáo dục.

1. Chất lượng giáo dục:

a) Học lực: 98% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó:

- Số học sinh xếp loại giỏi đạt từ 40% trở lên;
- Số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 80% trở lên;
- Số học sinh có điểm xét tuyển vào Đại học đạt từ điểm sàn trở lên: trên 90%.

b) Hạnh kiểm: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó, số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 97% trở lên.

c) Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. Số học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trên 50% trình độ IELTS 5.0 (sau khi tốt nghiệp THPT).

d) Số học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin: tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng: 100%.

đ) Số học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (tham gia các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...): trên 70%.

e) Số học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (tham gia các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, thể dục thể thao...): 80%.

2. Các hoạt động giáo dục:

a) Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời gian tổ chức, nội dung các hoạt động giáo dục ở trong và ngoài giờ lên lớp.

b) Tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh, ngoại ngữ 2 với người bản xứ, dạy chương trình Tin học theo định hướng đầu ra đạt các chứng chỉ quốc tế.

c) Tổ chức các hoạt động dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống: triển khai các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh; tổ chức giờ kỹ năng sống ngoài các giờ lý thuyết trên lớp, có di thực hành tại các cơ sở thực tế, cuối khóa học cấp giấy chứng nhận.

đ) Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh, tổ chức và thành lập các Câu lạc bộ đội nhóm, tạo sân chơi lành mạnh thông qua đó để phát triển nhân cách, giáo dục ý thức trách nhiệm và phát triển năng khiếu từng học sinh.

IV. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

1. Thực hiện quy định công khai điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, quản lý tài chính, tài sản, tự chủ tài chính, các nguồn kinh phí được đầu tư, hỗ trợ của nhà trường theo quy định hiện hành.

2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn xanh, sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt, có diện tích sử dụng ít nhất từ 4m²/học sinh.
3. Có đầy đủ trang thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018.
4. Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; có website thông tin của nhà trường trên mạng internet và hoạt động thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường. Địa chỉ Website của trường: <https://thptnamsaigon.hcm.edu.vn>

V. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

1. Nhà trường chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương thực hiện những biện pháp nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương.
2. Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, hoạt động có hiệu quả trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; phối hợp giáo dục học sinh và động viên, khích lệ học sinh phấn đấu học tập và rèn luyện.
3. Mọi quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.
4. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện của nhà trường.

PHẦN BỐN

CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

Để đạt được những điều đó, nhà trường cần có sự chuẩn bị, đầu tư chu đáo hơn về mọi mặt, từ cơ sở vật chất, hoạt động chuyên môn đến con người.

I. Xây dựng cơ sở vật chất:

- Tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa;

- Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, phát huy hơn nữa những hiệu quả tích cực cho học sinh; trang bị bảng tương tác thông minh trong các phòng bộ môn, phòng thí nghiệm.

- Xây dựng hoàn thiện Thư viện điện tử nhằm đáp ứng yêu cầu tự học của học sinh và giáo viên nhà trường.

- Đầu tư trang bị phòng Multimedia với các thiết bị và phần mềm dạy học tiên tiến giúp giáo viên khai thác tối đa những tiện ích hiện đại này để phát triển nghề nghiệp và xây dựng các bài giảng điện tử cho kho học liệu của nhà trường.

- Bổ sung trang thiết bị cần thiết theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các phòng thí nghiệm Lý - Hóa - Sinh với mục đích cho học sinh được thực hành đủ tất cả các bài thực hành quy định.

- Tiếp tục nâng cấp các phòng vi tính để đáp ứng yêu cầu giảng dạy mức độ cao, theo kịp sự phát triển công nghệ thông tin của thời đại, giúp học sinh có khả năng thực hiện một số lập trình cơ bản và nâng cao.

- Nâng cấp cơ sở vật chất để hỗ trợ cho hoạt động Thể dục thể thao, Giáo dục Quốc phòng, an ninh và các môn nghệ thuật. Thường xuyên tu bổ các sân tập thể dục, thể thao, nhà tập đa năng.

- Đầu tư phòng tư vấn tâm lý có 2 cabin để học sinh có thể trao đổi với chuyên gia tư vấn tâm lý khi gặp những vấn đề khó khăn trong cuộc sống và học tập.

- Đầu tư đầy đủ vật tư, thuốc thông thường và trang thiết bị cho các phòng Y tế học đường để làm tốt công tác an toàn trường học, an toàn phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Thường xuyên nâng cấp bếp ăn của nhà trường theo hướng hiện đại nhằm phục vụ yêu cầu chăm sóc bữa ăn bán trú chất lượng và đảm bảo cân bằng dinh dưỡng cho học sinh của trường.

II. Hoạt động chuyên môn:

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học;

- Thực hiện đổi mới dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, khuyến khích tổ chức dạy học ngoài lớp học, ngoài nhà trường.

- Đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác, triển khai dạy học tốt môn tự chọn, tăng cường thực hành, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh; chú trọng dạy học tích hợp, kiến thức liên môn.

Về mặt học tập:

- Học sinh cuối cấp (hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS, tốt nghiệp THPT) đạt tỉ lệ 100% trừ những học sinh hòa nhập.
- Trình độ ngoại ngữ của học sinh: phần đầu 50% có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế phù hợp ở lớp cuối cấp. Tự tin giao tiếp thông thường với người nước ngoài.
- 95% học sinh lớp 12 vào đại học (cho tất cả các dạng trường), 5% học sinh 12 vào đại học danh tiếng trong nước.
- 100% học sinh của trường biết ít nhất 1 môn thể thao hoặc nghệ thuật trước khi tốt nghiệp bậc trung học phổ thông.
- Phần đầu nâng tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 99% và hiệu suất đào tạo đạt 99%.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi một cách căn cơ và hiệu quả theo hướng tổ chức các kỳ thi cấp trường để nuôi dưỡng đam mê và phát hiện học sinh giỏi, tập trung bồi dưỡng ở năm tổ chức thi. Ngoài ra, phát hiện và giúp đỡ kịp thời những học sinh yếu theo dạng khóa học ngắn hạn hoặc sự giúp đỡ của bạn cùng lớp.

Các hoạt động ngoại khóa:

- 100% học sinh được rèn luyện kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi và tình hình thực tiễn sự kiện nóng dư luận xã hội. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội từ việc chấp hành nội quy, quy tắc ứng xử của trường đến việc chấp hành pháp luật của nhà nước như Luật Giao thông, Luật Phòng, chống tham nhũng,....
- Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo đủ số tiết quy định và mang lại hiệu quả tích cực. Thông qua các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp để góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu học tập, giao lưu văn thể mỹ cho học sinh với học sinh các trường bạn, thăm quan các trường học ở bậc học kế tiếp,...
- Đẩy mạnh các hoạt động thiện nguyện và hoạt động xã hội vì cộng đồng khác cho học sinh nhằm thông qua đó giáo dục lòng nhân ái và tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng và bảo vệ môi trường.

III. Đối với giáo viên:

- Giáo viên được tập huấn để sử dụng thành thạo các thiết bị thông minh của trường, biết khai thác có hiệu quả các phần mềm dạy học và Thư viện điện tử, được tạo điều kiện để học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, tin học và lý luận chính trị.

- Giáo viên biết và sử dụng thường xuyên phần mềm hệ thống quản lý dạy học (LMS) ứng dụng vào thực tế để giao nhiệm vụ học tập ở nhà cho học sinh, tổ chức các tiết dạy học trực tuyến khi cần thiết (giáo viên bệnh, học sinh bệnh, bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh NCKH,...).
- Giáo viên tham gia xây dựng kho học liệu dùng chung của trường: bài soạn e-learning, ngân hàng câu hỏi kiểm tra,....
- Giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm được tập huấn để sử dụng hiệu quả sổ đánh giá từng học sinh trong từng tiết học của lớp mình dạy, từ đó có biện pháp giáo dục thích hợp và kịp thời.
- 100% Giáo viên dự giờ đồng nghiệp để học tập, trao đổi kinh nghiệm mỗi học kỳ, phấn đấu ít nhất 20% giáo viên đăng ký dạy tốt.
- Phấn đấu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của CB, GV, NV nhà trường qua thu nhập hàng tháng, thu nhập tăng thêm và chế độ thăm quan nghỉ dưỡng.

IV. Về các tổ chức, đoàn thể trong trường:

- Chi bộ đảng là nơi tập hợp những quần chúng ưu tú, có nguyện vọng đứng vào hàng ngũ của Đảng để được tu dưỡng, rèn luyện và cống hiến cho lý tưởng cao đẹp của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường thông qua công tác cán bộ và nghị quyết của chi bộ.
- Hội đồng trường có vai trò đại diện sở hữu của trường, quyết định những vấn đề chiến lược của trường như phương hướng hoạt động của trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường.
- Thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số mạnh mẽ trong quản trị nhà trường. Xây dựng đầy đủ và phát huy tốt vai trò của các đoàn thể, tổ chuyên môn, bộ phận trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Tổ chuyên môn có vai trò quan trọng hàng đầu trong việc đảm bảo chất lượng dạy học bộ môn của trường. Nơi tập hợp sự đoàn kết để phát huy trí tuệ tập thể và thống nhất các vấn đề chuyên môn chung của tổ như: chương trình, nội dung, ma trận đề kiểm tra định kỳ,...
- Tổ văn phòng là bộ phận hỗ trợ hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục của trường; các bộ phận của tổ văn phòng là bộ mặt của nhà trường, nơi tiếp xúc nhiều với CMHS, khách, giáo viên và học sinh nên phải chú trọng hình thức, giao tiếp, ứng xử và chuyên nghiệp về nghiệp vụ.
- Công đoàn cơ sở là chỗ dựa tinh thần cho tất cả công đoàn viên, luôn chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên, động viên công đoàn viên thi đua lao động sáng tạo góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch hàng năm.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là nơi tập hợp thanh niên để giáo dục lý tưởng cách mạng, ước mơ, hoài bão cống hiến, tạo môi trường cho học sinh, thanh niên rèn luyện, cống hiến vì cộng đồng và đất nước.

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh cấp trường và cấp lớp là tổ chức của cha mẹ học sinh hoạt động theo Điều lệ Ban Đại diện CMHS ban hành kèm Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT với vai trò phối hợp cùng ban lãnh đạo của trường và giáo viên chủ nhiệm của lớp để chăm lo, giáo dục học sinh.

- Các hội đồng thi đua và khen thưởng, hội đồng kỷ luật và hội đồng tư vấn được thành lập khi cần thiết theo đúng thành phần quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

V. Về mặt tài chính:

- Nhà trường thực hiện đúng, đủ hệ thống văn bản quy định về tài chính và lưu trữ hồ sơ, chứng từ theo quy định của Luật Ngân sách. Việc thực hiện công khai, minh bạch tài chính, tài sản và các chế độ chính sách theo đúng quy định của nhà nước để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện quyền giám sát, kiểm tra, định kỳ thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính.

- Do là trường công lập hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính tự đảm bảo chi thường xuyên nên việc xây dựng các khoản thu và Quy chế chi tiêu nội bộ là hết sức quan trọng phải đảm bảo đúng theo quy định và được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Việc tính toán, dự trù tài chính phải xa, tiên liệu hết các khả năng có thể xảy ra để chủ động ứng phó, không để bị động, lúng túng.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa từ phụ huynh học sinh, cựu học sinh, các doanh nghiệp, tổ chức trong xã hội để hỗ trợ tổ chức các hoạt động của nhà trường.

PHẦN THỨ NĂM

ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ cấu tổ chức:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư Đoàn trường, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn;
- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;
- Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường sau từng giai đoạn triển khai thực hiện để sát với tình hình thực tế của nhà trường;

- Triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường và báo cáo cho Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết công tác triển khai thực hiện từng năm học, từng giai đoạn, rút ra bài học kinh nghiệm, để từ đó điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho thật phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện:

- *Đối với Hiệu trưởng:* Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.
- *Đối với các Phó Hiệu trưởng:* Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.
- *Đối với tổ trưởng chuyên môn:* Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng dụng cụ, thiết bị để các phương tiện, thiết bị vào trong giảng dạy. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên chính xác để thúc đẩy, nâng cao chất lượng chuyên môn.
- *Đối với Chủ tịch Công đoàn:* Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn, động viên đội ngũ tích cực thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đội ngũ trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.
- *Đối với Thư ký Hội đồng:* Hỗ trợ các phó ban thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược cho Hội nghị CB,CC,VC.
- *Đối với trợ lý thanh niên và BCH.Đoàn TNCS.HCM:* Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ quản lý học sinh, cha mẹ học sinh để rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, phối hợp tổ chức các hội thi khoa học, kỹ thuật; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ đội nhóm, hướng dẫn kỹ năng mềm; tạo nhiều sân chơi bổ ích. Vận động đoàn viên, thanh niên các chi đoàn hưởng ứng tích cực phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- *Đối với Giáo viên chủ nhiệm:* Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giáo dục đạo đức cho học sinh; tổ chức và hưởng ứng các phong trào thi đua do cấp trên phát động, tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ

năng sống cho học sinh; theo dõi sát học sinh lớp chủ nhiệm để giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và trong học tập và rèn luyện.

- *Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:* Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3. Tiêu chí đánh giá:

- Từng bước thiết lập các quy định, quy chế, quy tắc, chính sách nội bộ của nhà trường sao cho phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tiễn tại trường, tại địa phương và đúng với chủ trương, đường lối, chính sách, quy định hiện hành của của Đảng, Nhà nước và chủ trương của Ngành Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện dần qua từng năm học trong giai đoạn từ 2022 đến 2025. Phấn đấu đến năm 2025 các quy định, quy chế, chính sách nội bộ của nhà trường được hoàn thiện và phù hợp trong giai đoạn tiếp theo.
- Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược
 - + Giai đoạn 1: Từ năm 2022 – 2024, thực hiện 70% kế hoạch, sơ kết đánh giá 2 năm thực hiện chiến lược, rút ra bài học kinh nghiệm và bổ sung, điều chỉnh cho giai đoạn còn lại.
 - + Giai đoạn 2: Từ năm 2024 – 2025, thực hiện 100% kế hoạch, tổng kết, đánh giá 3 năm thực hiện kế hoạch chiến lược 2022 – 2025.

4. Hệ thống thông tin phản hồi:

- Cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh phản ánh trực tiếp trong cuộc họp, trong hội nghị hoặc gián tiếp qua thư góp ý.
- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo qua theo dõi hoạt động, chỉ đạo.
- Cán bộ, nhân dân địa phương qua nhiều kênh thông tin.
- Cựu học sinh: phản ánh trực tiếp qua điện thoại hoặc thư từ qua địa chỉ email của trường.

5. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

- Căn cứ các chỉ tiêu thực hiện từng năm học, từng giai đoạn.
- Căn cứ sự đổi mới khi thực hiện các giải pháp chiến lược
- Lấy ý kiến của tập thể sư phạm, của phụ huynh học sinh, của học sinh

ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Từ những mục tiêu giáo dục theo định hướng tiếp cận và hòa nhập xu hướng giáo dục quốc tế đề ra từ đầu, có thể thấy mô hình giáo dục chất lượng cao của trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn thực hiện đã thu được những kết quả khả quan, tạo dựng được niềm tin từ xã hội và phụ huynh học sinh. Qua những thành tích đó, nhà trường cũng đã kịp thời đề ra phương hướng cụ thể trong thời gian sắp tới, nhằm nhanh chóng đẩy mạnh chất lượng giáo dục, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường.

Vấn đề trần trở nhất đối với sự nghiệp phát triển mô hình trường công lập chính là nguồn kinh phí. Mức học phí đang áp dụng đã không còn phù hợp nữa, lý do không chỉ vì việc trượt giá trong những năm qua, mà còn là nhà trường luôn mở rộng đầu tư vào nhiều hạng mục, từ cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại đến việc tổ chức các hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, lớp bồi dưỡng năng khiếu, kỹ năng sống và hàng loạt những chương trình hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp,... Hơn thế nữa, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị đầu tư từ hơn 20 năm qua cũng đã xuống cấp hoặc hết thời gian khấu hao, cần phải tu bổ, sửa chữa, mua sắm thay thế, bổ sung.

Việc thay đổi chương trình giáo dục phổ thông 2018, toàn bộ chi phí bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên đến mua sắm sách giáo khoa, thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu, sách tham khảo cho giáo viên và học sinh đều do nhà trường trang trải.

Từ tình hình thực tế trên, điều mong mỏi lớn nhất của trường TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn hiện nay là làm sao có thể tăng nguồn thu từ học phí để có thể mạnh dạn đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo đúng định hướng trường công lập tự chủ tài chính tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên với chất lượng tiên tiến, hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế nhằm đào tạo ra nhiều thế hệ học sinh phát triển toàn diện, đáp ứng sự kỳ vọng của phụ huynh và xã hội, từng bước khẳng định vị thế của nền giáo dục Việt Nam trong khu vực, tiến tới hội nhập quốc tế.

Nơi gửi:

- Hội đồng trường (để thông qua)
- BGĐ Sở (để báo cáo và phê duyệt)
- BLD và TTCTM
- Đăng website Trường
- Lưu văn thư

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Nam